

Số: 01 /KH –DTNT

Ba Chẽ, ngày 22 tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

- Trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo, trực tiếp là Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Nhà trường đã có nề nếp tốt trong các hoạt động từ những năm học trước. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên hầu hết có năng lực chuyên môn vững vàng, có ý thức trách nhiệm, nhiệt tình với công việc được giao, thật sự thương yêu học sinh, luôn có ý thức bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ. Tập thể nhà trường luôn phát huy tinh thần đoàn kết và dân chủ trong công việc.

- Nhiều học sinh có ý thức tự giác và đã có động cơ tích cực vươn lên trong học tập, rèn luyện, có đạo đức ngoan ngoãn lễ phép, chất lượng giáo dục toàn diện ngày càng được cải thiện.

2. Khó khăn

- Nhiều em học sinh đầu cấp còn nhỏ, môi trường sống tự lập không có sự chăm sóc của cha mẹ; một số em ý thức chấp hành nội quy trường lớp chưa tốt; một bộ phận học sinh dễ bị luôi cuốn vào việc sử dụng mạng xã hội, các trò chơi trực tuyến dẫn đến kết quả học tập, rèn luyện chưa cao.

- Đội ngũ giáo viên trong trường một số có con nhỏ, một số nhân viên có hoàn cảnh tương đối khó khăn nên có phần ảnh hưởng đến việc chăm sóc, quản lý học sinh và tham gia các hoạt động của nhà trường.

- Nhận thức của một số phụ huynh còn lạc hậu, không quan tâm đến con cái, phó mặc cho nhà trường. Sự kết phối hợp giữa phụ huynh học sinh với nhà trường còn nhiều khó khăn.

- Cơ sở vật chất: Thiết bị dạy học, hệ thống máy chiếu, máy vi tính hư hỏng nhiều; dãy lớp học xuống cấp, tường rào chưa hoàn thiện; nhà vệ sinh học sinh thường xuyên hư hỏng; chưa có nhà đa chức năng; ... phần nào ảnh hưởng đến các hoạt động của nhà trường.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021-2022

Căn cứ các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 của Bộ, Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo; căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, trường PTDT Nội trú xác định phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm học 2021-2022 là:

1. Tăng cường công tác tuyên truyền để quán triệt và thực hiện các chủ

trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học. Thực hiện tốt Quy chế Dân chủ ở cơ sở, công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí.

2. Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục học sinh về chủ trương, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước; bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của các dân tộc Việt Nam. Thực hiện chi trả chế độ cho học sinh trường dân tộc nội trú đúng theo các quy định của Nhà nước. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh. Chú trọng công tác phát hiện, tuyển chọn, bồi dưỡng học sinh giỏi, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, sức khỏe cho học sinh.

3. Bảo đảm an toàn trường học, chủ động thực hiện chương trình, kế hoạch năm học phù hợp với thực tiễn, đảm bảo tính khoa học, hiệu quả, linh hoạt để ứng phó với diễn biến khó lường của dịch Covid-19.

4. Triển khai thực hiện Chương trình GDPT ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 6, tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2006) đối với các lớp 7, 8, 9; bảo đảm nhiệm vụ kép vừa an toàn phòng, chống dịch Covid-19 đồng thời hoàn thành chương trình năm học, mục tiêu về chất lượng giáo dục.

5. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục; duy trì sĩ số học sinh, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

6. Từng bước áp dụng chuyển đổi số trong giáo dục, trước mắt hoàn thiện cơ sở dữ liệu giáo dục, xây dựng kho học liệu, ngân hàng câu hỏi kiểm tra, bài giảng số; chuyển dần hình thức quản lý, dạy và học sang không gian số. Khai thác hiệu quả thiết bị dạy học, nhất là các thiết bị công nghệ tiên tiến cùng với các phần mềm dạy học.

7. Chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thực hiện các hoạt động dạy học, đa dạng các hình thức tổ chức để khắc phục, ứng phó với tác động của dịch Covid-19; xây dựng kho học liệu điện tử phù hợp, sẵn sàng hỗ trợ học sinh tự học và tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học qua truyền hình trong điều kiện dịch diễn biến phức tạp phải thực hiện giãn cách xã hội để đảm bảo thực hiện theo phương châm “tạm dừng đến trường nhưng không dừng học tập” của ngành giáo dục.

8. Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học thích ứng với sự thay đổi, tiếp cận chiến lược phát triển giáo dục Việt Nam, chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa và quốc tế hóa trong các trường cấp THCS.

III. CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục

Khối lớp	Kế hoạch giao		Thực hiện			
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Tỷ lệ %	Số HS	Tỷ lệ %

6	2	70	2	100	70	100
7	2	69	2	100	69	100
8	2	66	2	100	66	100
9	2	63	2	100	63	100
Cộng	8	268	8	100	268	100

2. Chất lượng giáo dục

2.1. Hoạt động và chỉ tiêu dạy học.

- Lập kế bài học: 100% thực hiện đầy đủ trước khi lên lớp. Trong đó: Khá, tốt 90% trở lên.

- Giờ giảng: Giỏi, khá: 80% trở lên; không có giờ dạy không đạt yêu cầu.

- Kế hoạch bài học STEM: 1 tiết/khối lớp; Hoạt động trải nghiệm STEM: 2 tiết/tháng/toàn trường.

- Xếp loại chuyên môn của GV: Đánh giá theo quy định chuẩn nghề nghiệp GV THCS. Xuất sắc: đạt 70% trở lên, số còn lại đạt khá. Không có giáo viên yếu kém về chuyên môn.

- Kết quả bồi dưỡng thường xuyên: Cán bộ quản lý + Giáo viên: 100% đạt.

- Chuẩn Hiệu trưởng, Giáo viên: 100% tốt;

- Tổ chức 06 buổi sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học:

+ Tháng 10/2021(02 cuộc): Môn Lịch sử và Địa lí (phân môn Lịch sử) lớp 6 người thực hiện: Linh Thúy Trang; môn Toán 6, người thực hiện: Hoàng Thị Bích Liên.

+ Tháng 11/2021 (02 cuộc): Khoa học Tự nhiên (Phân môn Hóa) lớp 6, người thực hiện: Bùi Thu Hiền; Khoa học Tự nhiên (Phân môn Vật lí) lớp 6, người thực hiện: An Văn Hoạt.

+ Tháng 02/2022(01 cuộc): Môn Tiếng Anh lớp 6 người thực hiện: Hoàng Thị Nghệ.

+ Tháng 3/2022(01 cuộc): Môn Lịch sử và Địa lí (phân môn Địa lí) lớp 6 người thực hiện: Đỗ Thị Hương.

- Tổ chức 02 chuyên đề cấp trường:

+ Tháng 12/2021: Thực hiện hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp thông qua hình thức Sinh hoạt lớp cho học sinh lớp 6 do Tổ chuyên môn Xã hội thực hiện.

+ Tháng 4/2022: Hoạt động trải nghiệm STEM do Tổ chuyên môn Tự nhiên thực hiện.

- 100% GV được tham gia các lớp tập huấn chuyên môn của bộ môn mình đảm nhiệm do Trường, Phòng, Sở GD&ĐT tổ chức.

- Hoạt động GDNGLL.

+ Tổ chức đủ 9 chủ điểm của 9 tháng theo quy định.

+ Tổ chức thêm các hoạt động tuyên truyền, giáo dục hành động của các tháng trong năm học: tiết kiệm điện, ATGT, Phòng chống pháo, Ma túy, HIV/AIDS...

- Tổ chức có hiệu quả việc dạy học tự chọn ở các khối lớp 7, 8, 9, dạy tăng cường cho khối 6.

- 100% học sinh lớp 9 được tư vấn hướng nghiệp phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS.

2.2. Chất lượng 2 mặt giáo dục:

Các mặt	Xếp loại	Kết quả năm học 2020-2021		Chỉ tiêu năm học 2020-2021	
		Số học sinh	%	Số học sinh	%
Hạnh kiểm/ Kết quả rèn luyện	Tốt	225/252	89,3	245/268	91,4
	Khá	25	9,9	23	8,6
	TB/ Đạt	2	0,8	0	0
	Yếu/ Chưa đạt	0	0	0	0
Học lực	Giỏi/ Tốt	32/252	12,7	35/268	13,1
	Khá	162	64,3	175	65,2
	TB/ Đạt	58	23	58	21,7
	Yếu/ Chưa đạt	0	0	0	0
	Kém	0	0	0	0

2.3. Chỉ tiêu hoạt động giáo dục khác:

- Tỷ lệ chuyên cần: 100%.

- Học sinh đạt học sinh giỏi lớp 9 các cấp: Cấp huyện: 20 giải trở lên; Cấp tỉnh: 10 giải trở lên.

- Học sinh đạt giải tham gia giao lưu văn hóa các khối 6,7,8 cấp huyện: 35 giải trở lên.

- Giải đấu thể thao cấp huyện: 20 giải cấp huyện trở lên, 01 giải cấp tỉnh trở lên.

- Giải khoa học kỹ thuật: 01 giải cấp tỉnh.

- Giải hoa mi vàng cấp huyện: Nhì toàn đoàn trở lên.
- Học sinh chuyển lớp: trên 99%.
- Học sinh tốt nghiệp THCS: 100%
- Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp THPT và học nghề: 100%.
- 100% CB, GV, NV, học sinh thực hiện nghiêm túc luật ATGT, phong trào "5 không" và không vi phạm pháp luật, không bạo lực học đường.
- Đạt các tiêu chuẩn trường học an toàn về ANTT; tiêu chuẩn trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích
- Công tác Y tế học đường: Xếp loại tốt; Hoàn thành các minh chứng về loại trừ bệnh phong quy mô cấp huyện của đơn vị.

3. Đội ngũ.

3.1. Tổng số: 35, trong đó

- Cán bộ quản lý: 03 (01 HT, 02 PHT). Trình độ đạt chuẩn 3/3 đạt 100%.
- Giáo viên: 19 người, (đạt chuẩn 18/19): Đủ giáo viên giảng dạy và tổ chức các hoạt động quản lý, giáo dục học sinh theo quy định. Giáo viên có năng lực chuyên môn vững vàng, nghiệp vụ tốt, có tinh thần, trách nhiệm, thương yêu học sinh.
- Nhân viên: 13 người. Trong đó:
 - + Kế toán: 01; Y tế: 01; Thư viện, thiết bị: 01.
 - + Bảo vệ: 04
 - + Cấp dưỡng: 06.

3.2. Học tập và hoàn thành các chương trình bồi dưỡng chính trị, chuyên môn trong năm học

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia học tập đầy đủ Chỉ thị, Nghị quyết, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật nhà nước. Tham gia học tập chính trị do huyện, ngành tổ chức. Không ngừng tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
- Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục tuyên truyền và thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”
- Thực hiện tốt những quy định của địa phương.
- Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, có ý thức xây dựng tập thể đoàn kết.

4. Công tác thi đua, khen thưởng.

4.1. Tập thể:

- Nhà trường: Giữ vững danh hiệu tập thể Lao động Tiên tiến, Tập thể Lao động Xuất sắc; Đạt các tiêu chuẩn trường học an toàn về ANTT; tiêu chuẩn trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, Cờ thi đua của UBND Tỉnh.

- Công đoàn: Cờ thi đua của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam.
- Liên đội TNTPHCM: Đạt liên đội vững mạnh xuất sắc cấp Tỉnh.

4.2. Cá nhân:

- Lao động tiên tiến: 35/35
- CSTĐ cấp cơ sở: 5/35
- CSTĐ cấp Tỉnh: 02/5
- Giấy khen của UBND huyện: 3
- Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ninh: 02.
- Bằng khen của Bộ GD&ĐT: 01
- Giấy khen của Sở GD&ĐT: 02

5. Thực hiện các chương trình mục tiêu

5.1. Công tác phổ cập GD THCS

Cung cấp số liệu, phối hợp với các trường trên địa bàn các xã hoàn thành công tác phổ cập GD THCS.

5.2. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia

Phân đầu đánh giá ngoài được công nhận lại đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục mức độ 2, trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 theo Thông tư số 18/2018/TT-BGD&ĐT.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng

- Tổ chức triển khai thực hiện Quy chế dân chủ trong nhà trường nhằm phổ biến đầy đủ quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về những nội dung cơ bản của Quy chế dân chủ ở cơ sở đến toàn thể cán bộ, viên chức và lao động hợp đồng chức trong nhà trường.

- Tiếp tục triển khai chương trình thực hiện Nghị quyết số 29 (Khóa XI) về “Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế”; kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban bí thư; Kế hoạch số 84-KH/TU ngày 04/11/2016 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị “Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Chương trình hành động số 01-CTr/HU ngày 29/07/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện Ba Chẽ về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Ba Chẽ lần thứ XXV, nhiệm kỳ 2020-2025; Kế hoạch hành động số 160/KH-PGD&ĐT ngày 12/3/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Ba Chẽ thực hiện Nghị quyết Đại hội và Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 09/10/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Xây dựng và triển khai thực hiện tốt Quy chế văn hóa ứng xử trong nhà trường.

2. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả nội dung các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành

Tiếp tục duy trì hoạt động của cuộc vận động "Mỗi thầy giáo cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo gắn với phong trào thi đua "xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực". Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 05- CT/BCT về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện việc "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" bằng những hành động và việc làm cụ thể thiết thực mang lại hiệu quả rõ nét trong quản lý, trong dạy học và giáo dục học sinh.

- Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp, tạo cơ hội khuyến khích cán bộ, giáo viên học tập, sáng tạo, đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Tăng cường tự học, sáng tạo để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Thực hiện mỗi cán bộ quản lý, mỗi giáo viên, nhân viên ngay từ đầu năm học đăng ký với nhà trường ít nhất một sáng kiến đổi mới trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên phát huy tinh thần tự giác, thực hiện tốt kỉ luật kỉ cương hành chính đảm bảo thời gian lên lớp, luôn tìm tòi phương pháp dạy học tích cực, phù hợp đối tượng học sinh, lựa chọn cách diễn đạt dễ hiểu, dễ nhớ có tính giáo dục cao. Có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình say mê với nghề. Quan tâm gần gũi giúp đỡ học sinh đặc biệt là học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

3. Tăng cường các biện pháp phòng, chống Covid-19 trong trường học

Tăng cường quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Lời kêu gọi đoàn kết để chiến thắng đại dịch COVID-19 của Tổng Bí thư; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác phòng, chống dịch bệnh của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia về phòng, chống dịch COVID-19, Bộ Y tế và Bộ GDĐT, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở GDĐT, Sở Y tế, Ủy ban nhân dân huyện, Phòng GDĐT. Tuyệt đối không chủ quan, lơ là, chủ động nắm chắc tình hình, dự báo và phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan để xây dựng kế hoạch, kịch bản ứng phó với các tình huống khi dịch bệnh Covid-19 xảy ra.

Chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch số 52/KH-DTNT ngày 01/9/2021 của Nhà trường về Kế hoạch phòng, chống dịch và các phương án phòng, chống dịch khi có các trường hợp mắc bệnh Covid-19 tại đơn vị. Trong đó đặc biệt lưu ý kiểm soát chặt chẽ các trường hợp người cung cấp dịch vụ, người dạy các môn năng khiếu, kĩ năng sống,, trong năm học 2021-2022.

Phối hợp chặt chẽ với trạm Thị trấn để đẩy mạnh thông tin truyền thông, nâng cao nhận thức, nhân lên tinh thần tự hào của nhân dân Quảng Ninh, ý thức tự lực, tự cường thực hiện nghiêm túc các quy định của Trung ương, của Tỉnh, huyện về các biện pháp bảo đảm an toàn trước tình hình dịch Covid-19 có diễn biến phức tạp; tăng cường tuyên truyền các biện pháp phòng chống dịch cho học sinh, nhân

viên, giáo viên, cán bộ quản lý và tổ chức thực hiện nghiêm túc quy định về phòng, chống dịch Covid-19 trong trường học và cộng đồng với phương châm "cao hơn, nhanh hơn, quyết liệt hơn, hiệu quả hơn" góp phần giữ vững vùng "xanh" an toàn, địa bàn "Ổn định - phát triển trong trạng thái bình thường mới".

Thường xuyên, liên tục rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; kịp thời truy vết phát hiện sớm các trường hợp có yếu tố dịch tễ liên quan đến covid hoặc có biểu hiện nghi ngờ mắc Covid-19 trong trường học, báo cáo kịp thời với Phòng GD&ĐT, trạm Y tế Thị trấn để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh

4.1. Thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường

4.1.1. Thực hiện chương trình giáo dục

Triển khai thực hiện Chương trình GDPT ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 6, tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2006) đối với các lớp 7, 8, 9.

- Trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của cấp học trong Chương trình giáo dục phổ thông, hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học tại Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 2665/SGDĐT-GDPT ngày 21/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 719/PGD&ĐT ngày 22/9/2021 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS ứng phó với diễn biến dịch Covid-19 năm học 2021-2022, bộ phận chuyên môn, giáo viên tiến hành rà soát, đối chiếu nội dung bài học theo Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình các môn học, hoạt động giáo dục; tăng cường các nội dung bổ trợ theo Chương trình GDPT 2018, chuẩn bị cho học sinh học theo Chương trình GDPT 2018 ở cấp THPT.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, kế hoạch các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Dựa trên các chủ đề trong chương trình môn học, tích hợp, lồng ghép các nội dung, các bài học có liên quan trong các môn học để thiết kế bài học theo chủ đề với các hoạt động cơ bản sau: Mở đầu (Xác định vấn đề), hình thành kiến thức mới, luyện tập, vận dụng. Kế hoạch giáo dục bộ môn phải được hiệu trưởng nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện, nhằm tiết kiệm thời gian và tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; thực

hiện có hiệu quả Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 và công văn số 141/BGDĐT-GDTrH ngày 12/01/2015 của Bộ GDĐT trong tổ chức sinh hoạt chuyên môn dựa trên “nghiên cứu bài học”, Công văn số 803/PGD&ĐT ngày 30/9/2015 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch dạy học và đánh giá, xếp loại giờ dạy của giáo viên THCS từ năm học 2015-2016 và Công văn số 536/PGD&ĐT ngày 03/9/2020 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động tổ/ nhóm chuyên môn trong các trường có cấp THCS từ năm học 2020-2021.

- Thực hiện nghiêm túc khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022, đảm bảo thời gian kết thúc học kỳ, kết thúc năm học theo Quyết định số 2628/QĐ-UBND ngày 09/8/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành Kế hoạch khung thời gian năm học 2021-2022 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Công văn số 625/PGD&ĐT ngày 20/8/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ba Chẽ về việc hướng dẫn một số nội dung chuẩn bị năm học mới 2021-2022 thích ứng với các tình huống phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

4.1.2. Tổ chức dạy thêm, học thêm và dạy tự chọn

- Tổ chức dạy thêm, học thêm đúng quy định, có giải pháp bồi dưỡng, phụ đạo phù hợp để khắc phục hiện tượng “ngồi sai lớp”, giảm tỉ lệ học sinh yếu, nâng cao chất lượng mũi nhọn.

+ Xây dựng và triển khai kế hoạch dạy thêm, học thêm trong nhà trường trong năm học tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên gồm bồi dưỡng học sinh giỏi nhằm quan tâm đầu tư chất lượng mũi nhọn; dạy ôn tập cho học sinh thi vào lớp 10 dựa phụ huynh học sinh có yêu cầu. Công tác dạy thêm học thêm yêu cầu phải thực hiện đảm bảo theo đúng các quy định của Bộ, UBND Tỉnh, Sở, Phòng GD&ĐT.

+ Thành lập đội tuyển ôn luyện và tham gia kỳ thi học sinh giỏi ở tất cả các khối ngay từ đầu năm.

- Về thực hiện chương trình dạy học tự chọn: Xuất phát từ nhu cầu của học sinh và điều kiện tổ chức của nhà trường, năm học này nhà trường tiếp tục tổ chức dạy học môn tin học ở các khối 7,8,9. Đối với khối 6 tổ chức dạy tăng cường buổi hai các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, ...

4.1.3. Tổ chức dạy học ngoại ngữ

Tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình các môn ngoại ngữ trong Chương trình GDPT hiện hành. Chuẩn bị các điều kiện để triển khai các nội dung Đề án “Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống GDPT giai đoạn 2021-2025” khi được phê duyệt.

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp để tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 25/9/2018 của UBND tỉnh về dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025; Kế hoạch số 33/KH-PGD&ĐT ngày 13/9/2019 của Phòng GD&ĐT về thực hiện nhiệm vụ năm 2020

Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025.

Trong quá trình dạy học, giáo viên phải quan tâm đủ 4 kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết), trong đó phải quan tâm nhiều đến kỹ năng nghe và nói để học sinh có thể giao tiếp được bằng ngoại ngữ đã được học trong cuộc sống.

4.1.4. Tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục THCS, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tăng cường áp dụng linh hoạt các hình thức tổ chức giáo dục STEM trong dạy học các môn khoa học theo bài học STEM, tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM, tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, để hình thành các đề tài hoặc dự án nghiên cứu và phát huy năng lực, sở thích, hứng thú với các hoạt động tìm tòi, khám phá khoa học, kỹ thuật trong học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Công văn số 2284/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục STEM trong GDTrH từ năm học 2020-2021 bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương, đơn vị.

Năm học 2021-2022 nhà trường tiếp tục tổ chức thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh lớp 9 nhằm nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

4.1.5. Thực hiện dạy học tích hợp, chương trình giáo dục địa phương

Dạy học tích hợp: Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh; công tác xã hội trong trường học. Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và các hoạt động giáo dục với những nội dung sau: (1) Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; (2) phổ biến, giáo dục pháp luật; (3) phòng chống tệ nạn xã hội và phòng chống tham nhũng; (4) Tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; (5) Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; (6) Bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; (7) Giáo dục an toàn giao thông; (8) Giáo dục quốc phòng an ninh.

Hình thức thực hiện: Lồng ghép, tích hợp trong các môn học, các hoạt động giáo dục chính khóa, hoạt động giáo dục ngoại khóa, các hoạt động NGLL thi tìm hiểu, đóng vai tính huống, nghe tuyên truyền nói chuyện....

Giáo dục địa phương: Nâng cao chất lượng giáo dục địa phương theo hướng dẫn tại Công văn số 5977/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2008 của Bộ GD&ĐT về việc thực hiện các nội dung giáo dục địa phương. Các môn thực hiện chương trình giáo dục địa phương gồm: Ngữ Văn, Lịch sử; Địa lí, GDCD, Âm nhạc, Mĩ thuật do Sở GD&ĐT Quảng Ninh biên soạn, các lớp khác theo chương trình của bộ và tự chọn với kiến thức được cập nhật thường xuyên đảm bảo thông tin mang tính thực tiễn địa phương, các nội dung học tập gắn với thời sự quê hương, đất nước, số liệu chỉ dẫn tại Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Ninh, giới thiệu về các điểm đến, sự đa dạng, đặc sắc của du lịch Quảng Ninh. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh tại các di tích lịch sử, văn hóa, các điểm du lịch trong huyện, tỉnh. Hoạt động Giáo dục địa phương của khối lớp 6 thực hiện theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và các văn bản hướng dẫn của Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT.

4.1.6. Triển khai thực hiện giáo dục theo định hướng STEM

Triển khai thực hiện Công văn số 532/PGD&ĐT ngày 01/9/2020 của Phòng GD&ĐT huyện Ba Chẽ về việc hướng dẫn thực hiện hoạt động giáo dục trong trường trung học cơ sở từ năm học 2020-2021.

Căn cứ vào KHDG môn học, tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên lựa chọn các nội dung phù hợp để thiết kế tổ chức các hoạt động giáo dục STEM (bao gồm các bài học STEM và các hoạt động trải nghiệm STEM).

- Bài học STEM: Trong năm học nhà trường thực hiện 04 bài học STEM tại 4 khối lớp với các môn chính được lựa chọn: Khối 9 môn Hoá; Khối 8 môn Toán; Khối 7 môn Lí; Khối 6 môn Khoa học tự nhiên. Bài học STEM được xây dựng dựa theo quy trình thiết kế kĩ thuật với tiến trình bao gồm 8 bước: xác định vấn đề; nghiên cứu kiến thức nền; đề xuất các giải pháp; lựa chọn giải pháp; chế tạo mô hình (nguyên mẫu); thử nghiệm và đánh giá; chia sẻ thảo luận; điều chỉnh thiết kế. Cấu trúc bài học STEM có thể chia thành 5 hoạt động chính, thể hiện rõ 8 bước của quy trình thiết kế kĩ thuật.

- Hoạt động trải nghiệm STEM: trong năm học tổ chức cho học sinh toàn trường tham gia 02 ngày hội trải nghiệm (học kỳ 1-ngày hội KHKT; học kỳ 2-ngày hội STEM) để các em được quan sát, học hỏi và từ đó thực được mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông, giải quyết các vấn đề của thực tiễn xã hội, khoa học và công nghệ, tạo hứng thú và động lực học tập nhằm phát triển phẩm chất năng lực cho học sinh.

4.1.7. Về việc thực hiện các hoạt động giáo dục NGLL

- Tổ chức tốt hoạt động “Tuần sinh hoạt tập thể” đầu năm học mới: Quan tâm đối với học sinh lớp 6 nhằm giúp học sinh làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận phương pháp dạy học và giáo dục trong nhà trường. Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của Ngày khai giảng, Lễ tri ân, Lễ chào cờ; hướng dẫn và yêu cầu bắt buộc học sinh hát Quốc ca tại các buổi Lễ chào cờ đầu tuần theo đúng nghi thức, thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc của tuổi trẻ Việt Nam; Duy trì nề nếp thực hiện các bài thể dục giữa giờ vận dụng vào tập luyện thường xuyên trong suốt năm học. Tăng cường các hoạt động “Tư vấn học đường” đặc biệt đối với học sinh chưa

ngoan, học sinh học lệch, học sinh khó khăn trong học tập, sinh hoạt cần được chia sẻ tham vấn, tư vấn.

- Tổ chức HĐGDNGLL đủ 9 chủ điểm ở 9 tháng học, thực hiện giáo dục ATGT, phòng chống pháo và vật liệu nổ, phòng chống bạo lực học đường, Ma túy, HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội khác. Tiến hành tổ chức trên quy mô toàn trường vào các tiết chào cờ đầu tuần hoặc buổi sinh hoạt tập thể.

- Việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo gắn với hoạt động giáo dục đạo đức học sinh, hoạt động giáo dục STEM.

- Giáo dục cho học sinh các kỹ năng tự chăm sóc và bảo vệ bản thân, kỹ năng ứng phó với những tình huống trong cuộc sống và sự thay đổi của xã hội.

4.1.8. Về công tác giáo dục thường xuyên

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của mọi tầng lớp nhân dân về mục đích, ý nghĩa của học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

Tham mưu đề xuất với trung tâm học tập cộng đồng tại địa phương để tổ chức tốt các hoạt động phục vụ tuần lễ "Hưởng ứng học tập suốt đời", tổ chức kế hoạch "Ngày hội đọc sách hiệu quả" vào tháng 4/2022.

Phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng triển khai các nhiệm vụ đổi mới giáo dục phổ thông và nâng cao nhận thức về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục trong cộng đồng.

Đẩy mạnh các hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng; vận động phụ huynh, các đoàn thể địa phương tham gia hưởng ứng xây dựng xã hội học tập tạo môi trường học tập lành mạnh đảm bảo các em được sống và học tập trong điều kiện tốt nhất.

4.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức dạy học, giáo dục theo hướng phát triển năng lực học sinh

4.2.1. Đổi mới phương pháp dạy học

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo tinh thần công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 của Bộ GDĐT về áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" và các phương pháp dạy học tích cực khác; đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau.

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

4.2.2. Đổi mới hình thức tổ chức dạy học

- Chỉ đạo công tác xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học, chú trọng đến các nội dung cốt lõi để tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học trực tiếp hoặc phối hợp giữa dạy học trực tiếp hoặc trực tuyến, đảm bảo linh hoạt, phù hợp và hiệu quả. Chú trọng việc hướng dẫn học sinh tự học, rèn luyện cho học sinh tự học ở nhà, học trực tuyến; ưu tiên dạy học trực tuyến theo thời gian thực, chủ yếu tổ chức cho học sinh thuyết trình, thảo luận, báo cáo sản phẩm, kết quả học tập; dành nhiều thời gian học trực tiếp trên lớp cho việc luyện tập, thực hành, thí nghiệm..

- Dạy học gắn với trải nghiệm sáng tạo, gắn với mục tiêu giáo dục cụ thể, khai thác tối đa các điều kiện thuận lợi và nguồn lực của địa phương. Tăng cường khai thác không gian trường học kết nối cho các hoạt động giáo dục, đặc biệt là giáo dục STEM tại trường, cụm trường.

- Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; thí nghiệm - thực hành; ngày hội công nghệ thông tin; ngày hội khoa học - công nghệ; ngày hội sử dụng ngoại ngữ; ngày hội STEM... trên cơ sở tự nguyện của học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh THCS; tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới.

4.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học và hoạt động giáo dục của nhà trường theo hướng dẫn tại Công văn số 2369/SGDDĐT-GDTrH ngày 13/9/2018 về việc thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh và Công văn số 3219/SGDDĐT- GDTrH ngày 26/11/2018 về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra học kỳ từ năm học 2018-2019 của Sở GDĐT. Không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học ở nhà theo hướng dẫn của Bộ GDĐT trong điều kiện phòng, chống dịch Covid-19.

Thực hiện đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh theo qui định:

- Đối với lớp 6: Thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT (gọi tắt là Thông tư 22), Công văn số 2613/BGDĐT ngày 23/6/2021 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình GDTrH năm học 2021-2022; Công văn số 2406/SGDDĐT - GDPT ngày 27/8/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Thông tư 22.

Môn Lịch sử và Địa lí bao gồm 02 phân môn Lịch sử và Địa lí, mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kì; bài kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung của 02 phân môn theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

Môn Nghệ thuật bao gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật, mỗi nội dung chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm 02 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương: giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Giao cho một giáo viên trong số các giáo viên được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định.

- Đối với các lớp từ 7 đến 9: Tiếp tục thực hiện theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ GDĐT về Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT (Gọi tắt là Thông tư 58) và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư 58.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, bảng đặc tả của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận. Chuẩn bị các điều kiện để xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

4.3. Tiếp tục triển khai hiệu quả các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh

4.3.1. Nâng cao chất lượng đại trà, giảm tỉ lệ học sinh yếu kém

Tổ chức thực hiện tốt các nền nếp dạy và học trong nhà trường, tổ chức giờ học trên lớp đảm bảo đặc trưng giờ dạy kiến thức mới kết hợp với ôn luyện, nhắc lại các kiến thức cũ có liên quan. Thực hiện dạy học sát đối tượng, lựa chọn những câu hỏi

ngắn gọn, trọng tâm, dễ hiểu, có hệ thống câu hỏi gợi mở phù hợp với các đối tượng học sinh, dạy kiến thức lý thuyết gắn với thực tế cuộc sống, học đi đôi với hành.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh khá giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém với tinh thần "học sinh yếu chỗ nào thì bồi dưỡng chỗ đó". Giáo viên bộ môn phải hướng dẫn học sinh cách học tập bộ môn, cách làm bài kiểm tra.

Tổ chức nhóm học tập, đôi bạn cùng tiến để bạn khá kèm cặp giúp đỡ bạn yếu, củng cố nền nếp trao đổi bài, chuẩn bị bài mới, ý thức tự giác, tích cực xây dựng bài, rèn luyện học sinh ý thức làm bài và học bài đầy đủ trước khi đến lớp.

Xây dựng gương điển hình về học tập các lớp, trong trường và được nêu tên danh dự trong các buổi sinh hoạt Đội, chào cờ đầu tuần nhằm biểu dương và động viên học sinh phấn đấu.

Phát động phong trào thi đua ngày học tốt, tuần học tốt, phong trào thi đua giành nhiều điểm cao vào các đợt 20/11, 8/3 có tổng kết khen thưởng nhằm động viên, khích lệ học sinh vươn lên trong học tập.

4.3.2. Chất lượng mũi nhọn

- Ngay từ đầu năm học thành lập đội tuyển học sinh giỏi, đội giao lưu các môn văn hóa từ các khối lớp. Phân công những giáo viên có chuyên môn sâu, có tâm huyết với nghề, có kinh nghiệm để kèm cặp bồi dưỡng đội tuyển học sinh khá, giỏi.

- Có kế hoạch sàng lọc và lựa chọn đúng các học sinh giỏi, có khả năng sáng tạo. Tạo điều kiện để các em tham gia các kỳ thi học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh, vận dụng kiến thức liên môn, khoa học kỹ thuật ... giúp các em sáng tạo, học hỏi, rèn luyện kỹ năng, tự tin hơn.

- Xây dựng lại quy chế chi tiêu nội bộ quy định về chế độ ôn thi học sinh giỏi theo hướng số tiền ôn thi học sinh giỏi/giờ tăng nếu giáo viên ôn có giải. Số tiền càng cao nên có nhiều giải hoặc học sinh đạt giải cao.

4.3.3. Công tác quản lý, giáo dục học sinh

*** Công tác giáo dục đạo đức học sinh**

- Phát huy vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp để giáo dục đạo đức và xây dựng mô hình nhân cách cho học sinh. Ngay từ đầu năm học giáo viên chủ nhiệm tổ chức cho học sinh học tập các nội quy, quy định của lớp, của trường giúp học sinh nhận thức đầy đủ quyền bốn phận của học sinh, chấp hành và thực hiện đầy đủ nội quy trường lớp, điều lệ nhà trường.

- Củng cố và duy trì thường xuyên các hoạt động VHVN-TDĐT, hoạt động Đoàn Đội để kết hợp giáo dục học sinh thông qua hoạt động GD NGLL. Từ đó giáo dục học sinh tình cảm thầy trò, trường lớp, bạn bè. Giáo dục cho học sinh có tinh thần đoàn kết, biết giúp đỡ, động viên, tạo điều kiện để những bạn học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập.

- + Quá trình giáo dục học sinh cần có sự khen, chê đúng lúc, kịp thời nhằm khích lệ động viên học sinh phấn đấu.

+ Kết hợp các ban ngành, đoàn thể tuyên truyền giáo dục học sinh nếp sống lành mạnh, thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy, ý thức phòng tránh các tệ nạn xã hội, chấp hành pháp luật.

+ Kết hợp chặt chẽ với phụ huynh học sinh để giáo dục học sinh.

*** Công tác giáo dục an toàn giao thông**

Thành lập ban chỉ đạo thực hiện an toàn giao thông cấp trường, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các qui chế, qui định của ngành, các văn bản liên quan đến công tác giáo dục an toàn giao thông trong năm học 2021-2022.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh về “Luật An toàn giao thông”, những trường hợp học sinh vi phạm hoặc nêu gương người tốt, việc tốt về ATGT dưới nhiều hình thức như họp cha mẹ học sinh, sinh hoạt lớp, chào cờ đầu tuần, góc an toàn giao thông...

Tổ chức cho giáo viên, học sinh và phụ huynh học sinh cùng ký cam kết vào đầu năm học, mỗi học sinh cam kết gương mẫu và vận động gia đình chấp hành các quy định về trật tự ATGT.

Thực hiện nghiêm túc các giờ dạy trên lớp về ATGT được bố trí trong chương trình nội - ngoại khóa do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định cho các nhà trường từ những năm học trước.

Phát động “Tháng an toàn giao thông” trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh của trường. Ban chỉ đạo an toàn giao thông thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc thực hiện an toàn giao thông của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh các lớp.

Tiếp tục đưa tiêu chí thực hiện An toàn giao thông vào việc xếp loại, đánh giá giáo viên, nhân viên và học sinh trong trường theo từng tháng.

*** Công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự trong nhà trường**

Thực hiện nghiêm túc công tác phối hợp giữa nhà trường và cơ quan công an trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học. Thực hiện xây dựng quy chế phối hợp giữa nhà trường và Công an Thị trấn Ba Chẽ về việc đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm vi phạm pháp luật khác trong nhà trường.

Thực hiện quy định về xây dựng và duy trì thực hiện hồ sơ trường học an toàn về an ninh trật tự theo Thông tư số 23/2012/TT-BCA ngày 27/4/2012 của Bộ Công an và Công văn hướng dẫn thực hiện của Sở Giáo dục và Đào tạo, của Phòng GD&ĐT Ba Chẽ về hướng dẫn thực hiện Thông tư 23/2012/TT-BCA.

Tăng cường giải pháp phòng, chống tai nạn thương tích, tai nạn đuối nước năm học 2021-2022.

Tổ chức các hoạt động giáo dục pháp luật, tuyên truyền phòng chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm, đặc biệt là thời gian đầu năm học, sau kỳ nghỉ tết và các hoạt động cao điểm hưởng ứng Ngày toàn dân phòng chống ma túy.

Tổ chức cho học sinh kí cam kết thực hiện nội dung phong trào ‘5 không’ trước 15/9/2021.

4.3.4. Công tác giáo dục thể chất - y tế trường học

4.3.4.1. Công tác giáo dục thể chất và thể dục thể thao (TDTT)

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025; Thông tư 48/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 quy định về hoạt động thể thao trong nhà trường. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

Thực hiện tốt chương trình giáo dục thể chất, đẩy mạnh các hoạt động thể dục thể thao, chăm sóc y tế trong các cơ sở giáo dục; chủ động phòng chống tai nạn thương tích, triển khai mạnh mẽ phong trào dạy bơi, học bơi và hướng dẫn phòng, chống đuối nước cho trẻ em, học sinh. Triển khai thực hiện nghiêm túc Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về đảm bảo dinh dưỡng hợp lý và tăng cường các hoạt động vận động nhằm nâng cao tầm vóc, thể chất của học sinh, sinh viên và Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 25/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về "tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống tai nạn thương tích và đuối nước".

Tích cực sử dụng trang thiết bị, dụng cụ hiện có một cách hợp lý để nâng cao hiệu quả giờ học. Tiếp tục rà soát, đề xuất bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình môn học; tiếp tục đầu tư, quy hoạch khu vực sân chơi, sân tập, nhà tập và các cơ sở vật chất khác đảm bảo an toàn để đáp ứng nhu cầu học tập môn GDTC của học sinh.

Triển khai thực hiện nghiêm túc Công văn số 2961/SGDDĐT-CTTT ngày 02/11/2018 của Sở GDĐT về tăng cường tổ chức tập thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ và dạy võ cổ truyền trong các trường phổ thông; tiếp tục đổi mới các hình thức tập thể dục giữa giờ bằng các hoạt động phù hợp để thu hút học sinh và giáo viên tham gia (bài thể dục nhịp điệu, nhảy dân vũ, ...)

Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá thể lực học sinh theo Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ GDĐT. Thành lập đội tuyển các môn điền kinh, đá bóng, cờ vua, đá cầu, cầu lông, Võ Vovinam tổ chức tập luyện thường xuyên nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, tuyển chọn lực lượng vận động viên tham gia các giải đấu cấp huyện, cấp tỉnh.

4.3.4.2. Công tác y tế trường học

Thực hiện theo Hướng dẫn số 234/HD-PGD&ĐT ngày 03/8/2016 của Phòng GD&ĐT huyện Ba Chẽ về việc Hướng dẫn thực hiện Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGD&ĐT Quy định về hoạt động y tế trong các trường học.

Thực hiện tốt các quy định về hoạt động y tế trường học, phòng chống Covid-19, quy định về hồ sơ quản lý sức khỏe học sinh, khám và phân loại sức khỏe học sinh. Có đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo quy định.

Thực hiện các quy định về vệ sinh trường học, nước sạch-vệ sinh môi trường, đảm bảo dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống tác hại của HIV/AIDS, tác hại của thuốc lá, rượu bia, giảm nhẹ thảm họa thiên tai, biến đổi khí

hậu, xây dựng trường học nâng cao sức khỏe, đảm bảo môi trường nhà trường xanh, sạch, đẹp.

Xây dựng quy chế phối hợp với trạm y tế thị trấn trong công tác khám, chăm sóc sức khỏe định kỳ cho học sinh, công tác tuyên truyền giáo dục phòng tránh các bệnh học đường, các bệnh truyền nhiễm, dịch bệnh cho giáo viên và học sinh, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản vi thành niên... Thực hiện nghiêm túc quy định về báo cáo công tác y tế trường học.

Thực hiện Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT ngày 28/8/2007 và hướng dẫn của sở GD&ĐT về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích.

4.3.5. Công tác lao động, hướng nghiệp

- Tổ chức cho học sinh lớp 9 được học đủ các chủ điểm hướng nghiệp.

- Giáo viên chủ nhiệm phải có biện pháp chỉ đạo lao động, đánh giá kết quả lao động thật nghiêm túc, khen chê đúng mức và công bằng, đặc biệt là công tác an toàn trong lao động.

- Phân công học sinh theo nhóm nhỏ cùng với các cán bộ sửa chữa, sửa chữa một số thiết bị hỏng nhỏ trong nhà trường vào ngày thứ 6 hàng tuần.

4.4. Công tác Đội

Tổng phụ trách Đội chủ động xây dựng kế hoạch chương trình công tác Đội và phong trào thiếu nhi theo chủ đề năm học 2021-2022. Kiện toàn Ban chỉ huy liên đội và đi vào hoạt động.

Kết hợp với Đoàn thanh niên cơ sở để tổ chức các hoạt động phong trào và các hoạt động giáo dục thanh thiếu niên và nhi đồng có hiệu quả.

Đổi mới nội dung và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi đội, liên đội đi sâu và các chủ đề, chủ điểm trong năm học, kết hợp với chuyên môn tổ chức các hoạt động vui chơi, văn nghệ, thi tìm hiểu phòng tránh các tệ nạn xã hội, bảo vệ chủ quyền biên giới biển đảo, quyền trẻ em và ý thức bảo vệ bản thân nhất là đối với học sinh nữ.

Phát động phong trào thi đua, làm từ thiện "*lá lành đùm lá rách*", "*Uống nước nhớ nguồn*", "*Dền ơn đáp nghĩa*" giúp đỡ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

Phát huy vai trò của đội tuyên truyền viên măng non, các buổi phát thanh tuyên truyền vào các buổi sáng thứ 2 hàng tuần. Đội cờ đỏ đối với hoạt động của nhà trường.

4.5. Công tác quản lý học sinh nội trú

- Giáo dục học sinh thực hiện tốt nề nếp, nội quy ký túc xá; có nếp sống văn minh, lịch sự; được tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT, vui chơi lành mạnh.

- Xây dựng các nề nếp nội trú, lập thời gian biểu, xây dựng nội quy: Học tập, ăn nghỉ, vui chơi, lao động ... một cách hài hòa, lành mạnh có tác động tốt trong việc giáo dục đạo đức nếp sống, giữ gìn an ninh trật tự trường lớp.

- Giáo dục học sinh có ý thức tuân theo nội qui, kỷ luật trường, lớp, ý thức tập thể, ý thức bảo vệ tài sản, xây dựng ý thức đoàn kết cộng đồng dân tộc thân ái một nhà; không trộm cắp, gây gỗ đánh nhau, tạo môi trường thân thiện, HS tích cực.

- Trang bị thêm cơ sở vật chất phục vụ cho ăn, nghỉ, các sinh hoạt nội trú của học sinh và giữ gìn an ninh trật tự trường, lớp.

4.6. Công tác giáo dục dân tộc

- Thực hiện nghiêm túc công hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục dân tộc của Bộ, Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo nhằm góp phần xây dựng tình đoàn kết các dân tộc trong nhà trường, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

- Tổ chức tốt các hoạt động đặc thù nhằm giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc như mặc quần áo dân tộc vào thứ 2 đầu tuần, các ngày lễ trong năm; chơi các trò chơi dân tộc, các bài hát dân tộc, thêu hoa văn dân tộc, thi gói các loại bánh chưng ngày tết.

- Cán bộ, giáo viên tự học một số tiếng dân tộc thông thường để giao tiếp với học sinh khi cần thiết.

5. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

5.1. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

- Bố trí giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do Sở, Phòng GD&ĐT tổ chức, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung như: phương pháp, kỹ thuật dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; xây dựng nội dung giáo dục địa phương sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học;...

- Căn cứ theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên để đổi mới, nâng cao hiệu quả về chuyên môn và nghiệp vụ. Tăng cường các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy học và quản lý qua trang "Trường học kết nối". Tiếp tục thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên năm học 2021-2022 theo Kế hoạch của Phòng GD&ĐT. Chú trọng và nâng cao ý thức tự bồi dưỡng của cán bộ, giáo viên.

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối"; tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại trường, cụm trường; chú trọng việc bồi dưỡng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học tại trường.

- Thông qua sinh hoạt chuyên môn, công tác kiểm tra nội bộ nhận xét đánh giá, xếp loại đúng năng lực chuyên môn và nghiệp vụ của giáo viên kích thích sự cố gắng vươn lên của mỗi giáo viên trong giảng dạy.

5.2. Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục

Quán triệt tới cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các chủ trương của Đảng, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo để mỗi nhà giáo và

cán bộ quản lý nhà trường có nhận thức đúng và hành động thiết thực triển khai các hoạt động đổi mới của ngành. Kiểm tra giám sát thường xuyên để uốn nắn những lệnh lạc trong việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên, giờ giấc, thái độ làm việc đối với nhân viên. Rà soát đội ngũ, chủ động tham mưu, đề xuất với UBND huyện và Phòng GD&ĐT bố trí sắp xếp đội ngũ để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên nhằm thực hiện có hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông hiện hành.

Thực hiện phân công nhiệm vụ gắn với trách nhiệm từ đầu năm học. Giáo viên được phân công đúng trình độ chuyên môn được đào tạo để phát huy năng lực và sở trường. Nhân viên phân công đúng vị trí việc làm, đề cao tinh thần ý thức trách nhiệm trong công việc được giao. Từng bước biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, đánh giá của giáo viên.

Ban giám hiệu phân công nhiệm vụ cụ thể, đề cao vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan theo Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 16/8/2016 của UBND huyện Ba Chẽ Triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính.

5.3. Chú trọng và đẩy mạnh công tác giáo viên chủ nhiệm lớp

- Đối với Nhà trường:

+ Xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ năm học của giáo viên chủ nhiệm phù hợp với chỉ đạo của ngành về giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, năng lực cho học sinh, phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường và từng khối lớp; chỉ đạo, triển khai, đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

+ Tổ chức bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về nghiệp vụ chủ nhiệm lớp; tổ chức sinh hoạt chuyên đề, tăng cường giao ban giáo viên chủ nhiệm theo chuyên đề; chỉ đạo điểm những giờ sinh hoạt lớp,...

+ Lựa chọn các đồng chí giáo viên có nhiều kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm, phân công chủ nhiệm các lớp mới tuyển và lớp có nhiều học sinh cần quan tâm về học lực, rèn luyện. Tăng cường, chú trọng công tác giáo dục đạo đức cho học sinh.

- Đối với giáo viên chủ nhiệm lớp

+ Chủ động học hỏi để nâng cao nhận thức về vai trò, năng lực, phẩm chất của giáo viên chủ nhiệm lớp;

+ Chủ động tích cực học tập, áp dụng kết quả bồi dưỡng thường xuyên về nghiệp vụ công tác chủ nhiệm.

+ Phải quan tâm sâu sát tới học sinh, nhiệt tình và có tình thương yêu học sinh như chính con em mình, luôn tạo sự gần gũi của người cha, người mẹ và là người thay mặt cho cha mẹ học sinh chăm lo, chăm sóc đến mọi hoạt động của các em như: học tập, lao động, hoạt động nội trú ... Quan tâm giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

5.4. Đổi mới nâng cao chất lượng công tác quản lý giáo dục.

5.4.1. Phân công nhiệm vụ cụ thể trong Ban lãnh đạo và các đầu mối, các giáo viên, nhân viên gắn với trách nhiệm của từng công việc được giao (Có Quyết định phân công nhiệm vụ kèm theo)

Thực hiện nghiêm kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá và thi. Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

5.4.2. Phát huy vai trò của tổ nhóm chuyên môn đặc biệt là các tổ trưởng, tổ phó trong việc bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

5.4.3. Phát huy vai trò Chi bộ Đảng và của các đoàn thể

5.4.3.1. Chi bộ Đảng: Chỉ đạo của sâu sát, kịp thời đối với mọi hoạt động của nhà trường. Giới thiệu cho đảng từ 1-2 quần chúng ưu tú, giúp đỡ phấn đấu vào đảng.

5.4.3.2. Công đoàn: thực hiện chức năng giám sát, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động, xây dựng mối đoàn kết trong nội bộ. Nhà trường Phối hợp với công đoàn thực hiện quy chế dân chủ trong trường học, giáo dục đoàn viên công đoàn thực hiện tốt pháp luật. Tích cực bồi dưỡng công đoàn viên ưu tú giới thiệu cho đảng xem xét kết nạp.

5.4.3.3. Đoàn TN, Đội TN: đóng vai trò nòng cốt trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT, các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng mềm cho học sinh, thúc đẩy các hoạt động bề nổi của nhà trường. Tích cực bồi dưỡng đoàn viên ưu tú giới thiệu cho đảng xem xét kết nạp.

5.4.4. Xây dựng nề nếp làm việc

Xây dựng quy chế dân chủ, quy chế hoạt động của nhà trường, quy chế chuyên môn, xây dựng quy chế sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ dạy học, quản lý học sinh nội trú, nội quy lớp học.

Xây dựng các quy chế phối hợp giữa nhà trường với công đoàn, quy chế phối hợp giữa nhà trường với Ban đại diện Cha mẹ học sinh, UBND và các ban ngành đoàn thể các xã, thị trấn trong công tác đảm bảo an ninh trật tự và giáo dục học sinh, tuyên truyền, giáo dục về các hoạt động trong phong trào xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực.

* Chế độ hội họp.

- Hội họp toàn trường 01 lần/tháng (trước ngày 10 hàng tháng) để đánh giá, triển khai công việc.

- Sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 02 lần/tháng (tuần 2 và 4).

- Hội họp giao ban giữa Ban lãnh đạo với giáo viên vào sáng thứ 2 hàng tuần.

- Hội họp hội đồng đánh giá xếp loại học sinh vào cuối mỗi học kỳ.

- Tổ chức sơ kết học kỳ I và tổng kết năm học.

5.4.5. Công tác kiểm tra nội bộ.

- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường,

- Kiểm tra toàn diện được 100% số giáo viên trong năm học,

- Kiểm tra hoạt động của các tổ, nhóm chuyên môn; việc sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất - TBDH; thực hiện chế độ chính sách của Nhà nước đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; Quản lý hành chính, tài chính, tài sản của nhà trường.

- Xây dựng, thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường, thông báo công khai. Làm cho cán bộ giáo viên và học sinh thấy được vai trò của công tác kiểm tra, coi trọng công tác tự kiểm tra để tự điều chỉnh bản thân.

- Tăng cường đổi mới kiểm tra, đánh giá trong nhà trường. Kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm. Kịp thời xử lý các vi phạm sau kiểm tra.

- Thành lập tổ kiểm tra gồm hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, các đoàn thể và cán bộ, giáo viên có năng lực. Đội thiếu niên thành lập đội cờ đỏ, đội tự quản.

- Phân công, tổ chức các đoàn kiểm tra phù hợp với nội dung và thời gian kiểm tra. Lưu hồ sơ kiểm tra theo quy định.

5.4.6. Công tác chỉ đạo chuyên môn

Phổ biến, quán triệt đầy đủ các văn bản quy định, chỉ đạo của cấp trên về chuyên môn cho giáo viên và hướng dẫn giáo viên thực hiện.

Chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn tích cực bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ bằng cách đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, hoạt động trải nghiệm STEM, sinh hoạt chuyên đề, tích cực dự giờ góp ý kiến rút kinh nghiệm cho bản thân và đồng nghiệp.

5.4.7. Công tác tài chính

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng dẫn tài chính hiện hành và thực tế nhu cầu của nhà trường.

- Thực hiện chi trả theo quy chế chi tiêu nội bộ và đúng hướng dẫn tài chính hiện hành. Thường xuyên cân đối các khoản chi, phù hợp với kế hoạch dự toán ngân sách. Tiết kiệm chi tiêu, ưu tiên chi phục vụ công tác chuyên môn.

5.4.8. Thông tin báo cáo

Theo qui định của cấp trên đối với CB - GV có chi tiết cụ thể. Thực hiện báo cáo trung thực, kịp thời, chính xác từ các bộ phận.

Thực hiện giao ban thường xuyên với các ban ngành đoàn thể của địa phương về công tác giáo dục của nhà trường.

6. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia

6.1. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, thư viện và thiết bị trường học

6.1.1. Công tác cơ sở vật chất, thiết bị trường học

- Phát huy hiệu quả của các phòng học bộ môn. Thực hiện nghiêm túc các nội qui phòng học bộ môn. Giao trách nhiệm bảo quản các phòng bộ môn cho nhân viên phụ trách thiết bị thí nghiệm và giáo viên bộ môn, thường xuyên ghi sổ nhật kí sử dụng các phòng bộ môn.

- Tăng cường trách nhiệm quản lý thiết bị dạy học và phòng học bộ môn, hoá chất các loại. Tuyệt đối không được để mất hoặc thất lạc thiết bị. Duy trì đảm bảo đầy đủ hệ thống hồ sơ, sổ sách theo qui định để theo dõi việc trang bị, bảo quản và sử dụng thiết bị dạy học.

- Phân công đồng chí phó hiệu trưởng lãnh đạo phụ trách và nhân viên thiết bị để thực hiện công tác thiết bị dạy học, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc công tác quản lí và sử dụng thiết bị dạy học.

- + Đảm bảo cung cấp kịp thời, đầy đủ các loại đồ dùng dạy học theo quy định. Theo dõi, sắp xếp lại thiết bị cho mượn; Hướng dẫn sử dụng một số loại đồ dùng dạy học. Giới thiệu đồ dùng thiết bị mới cho giáo viên.

- + Xây dựng qui chế sử dụng và bảo quản tài sản công. Quản lí, sử dụng tốt cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có của nhà trường. Ban giám hiệu kiểm tra thường xuyên hàng tháng việc sử dụng tài sản, thiết bị dạy học.

- Rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời. Tiếp tục thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo của Phòng và Sở GDĐT về việc tăng cường công tác quản lý, sử dụng và khai thác có hiệu quả thiết bị đồ dùng, phòng học ứng dụng CNTT tiên tiến, phần mềm dạy học và Dự án trường học thông minh.

- Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của nhân viên làm công tác quản lý thiết bị dạy học; xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học, chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên tích hợp kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học bộ môn trong kế hoạch giáo dục môn học; tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

- Hàng năm tiến hành kiểm kê, rà soát, có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu được ban hành theo Thông tư số 19/2009/TT-BGDĐT ngày 11/8/2009; Thông tư số 44/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020 và Thông tư số 16/2019/TT-BGDĐT ngày 04/10/2019 về việc hướng dẫn tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

6.1.2. Công tác thư viện

- Xây dựng chương trình kế hoạch hoạt động Thư viện của năm. Rà soát, thay thế, bổ sung sách cho thư viện theo Danh mục sách dùng cho thư viện trường học (do Bộ GDĐT phê duyệt, ban hành).

- Tiếp tục duy trì thư viện đạt chuẩn theo tiêu chí của Thư viện đạt chuẩn Quốc gia (Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT), hoàn thiện Hồ sơ thư viện chuẩn trước ngày 05/10/2021. Phát huy hiệu quả Tủ sách giáo khoa dùng chung trong nhà trường, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thư viện, từng bước triển khai thư viện điện tử để có thêm nguồn tư liệu phục vụ công tác dạy và

học. Quản lý và sử dụng có hiệu quả Website trên mạng internet của trường đảm bảo hoạt động thường xuyên, hỗ trợ tích cực cho công tác dạy học và quản lý nhà trường.

- Đảm bảo cung cấp đủ các loại sách, báo, tạp chí theo quy định của nhà trường đến tay giáo viên và học sinh.

- Tổ chức tốt “Tuần lễ văn hóa đọc”; “Ngày hội đọc sách” của trường vào tháng 4/2022.

- Nhân viên thư viện có trách nhiệm giáo dục học sinh biết bảo quản sách giáo khoa, tài liệu học tập. Thường xuyên giới thiệu sách mới, tài liệu mới trên bảng tin.

- Phân công đồng chí phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn theo dõi, kiểm tra, đôn đốc công tác quản lý và sử dụng sách, báo, tài liệu.

6.2. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn Quốc gia.

Căn cứ các Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT và Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT quy định về tiêu chuẩn cơ sở vật chất và phòng học bộ môn, hoàn thiện hồ sơ đề nghị đánh giá ngoài nhà trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2, trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 theo Thông tư số 18/2018/TT-BGD&ĐT.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong tổ chức quản lý và các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng.

Tiếp tục thực hiện theo công văn số 156/PGD&ĐT ngày 13 tháng 8 năm 2013 của Phòng GD&ĐT về việc quy định soạn giáo án bằng máy vi tính đối với giáo viên từ năm học 2013-2014. Thực hiện quản lý các hồ sơ trực tuyến và việc soạn giảng của giáo viên trên Google Drive theo hướng dẫn tại Công văn 985/SGDĐT-GDTrH ngày 24/4/2020 của Sở GD&ĐTQuảng Ninh về việc hướng dẫn bổ sung việc thực hiện một số hồ sơ, sổ điện tử trong trường phổ thông.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác điều hành và quản lý hành chính tại trường. Tích cực sử dụng các trang "trường học kết nối", taphuan.csdl.edu.vn trong việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn giáo viên, tiếp tục triển khai phần mềm quản lý trường học trực tuyến SMAS do Viettel hỗ trợ theo chỉ đạo của Phòng GD&ĐT và các phần mềm quản lý khác trong trường học. Tiếp tục sử dụng có hiệu quả các phần mềm xếp thời khóa biểu, quản lý tài chính... trong nhà trường.

8. Công tác xã hội hóa giáo dục, hoạt động của ban đại diện cha mẹ học sinh.

Kêu gọi thu hút sự đầu tư của các cá nhân, tổ chức hảo tâm cho việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất nhà trường, hỗ trợ đồ dùng phục vụ học tập cho học sinh đặc biệt là học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT; tăng cường

quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm, thực hiện nghiêm các qui định về quản lý dạy thêm học thêm theo Công văn số 7428/UBND-GD ngày 30/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh; quản lý các khoản tài trợ đúng theo Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10/9/2012 của Bộ GDĐT qui định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Ban giám hiệu: Căn cứ công văn hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Phòng Giáo dục và Đào tạo, xây dựng kế hoạch dự thảo kế hoạch, tổ chức thảo luận bàn các chỉ tiêu và giải pháp thực hiện; phân công bộ phận, cá nhân phụ trách để triển khai thực hiện có hiệu quả.

2. Các Tổ chuyên môn: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ trong năm học; có nhiệm vụ triển khai cụ thể từng mục tiêu đề ra trong kế hoạch; thực hiện việc phân công, đôn đốc, giám sát các cá nhân trong tổ đảm bảo thực hiện thắng lợi mục tiêu đề ra.

3. Giáo viên, nhân viên: Căn cứ nhiệm vụ được phân công trong năm học, xây dựng kế hoạch cá nhân bám sát chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công tác.

4. Các tổ chức đoàn thể trong trường: Phối hợp chặt chẽ với Ban Giám hiệu nhà trường trong mọi hoạt động.

Trên đây là nội dung kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 của trường PTDT Nội trú. Các tổ, các bộ phận, cá nhân căn cứ nội dung xây dựng kế hoạch thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời để Ban giám hiệu chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- BGH (c/đ);
- CB, GV, NV (t/h);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Bằng Thị Ngọc Lan

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO